

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2020/ HS - ST  
Ngày 29 - 12 - 2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Như Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Phạm Tuấn Thịnh

Bà: Trần Thị Thu Hương

***Thư ký phiên toà:*** Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Mai Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/TLST- HS ngày 24/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST - HS ngày 15/11/2020 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn H** ( Tên gọi khác: Không) – Sinh ngày: 10/10/1990 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn V, Xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Hoàng Văn Th; Sinh năm: 1957 (Đã chết); Con bà: Hoàng Thị H; Sinh năm: 1961.

Trú tại: Thôn V, Xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai .

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Hoàng Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" và buộc Hoàng Văn H phải bồi thường cho trung tâm hạ tầng Miền Bắc tổng số tiền 26.381.000đ và 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm, 1.319.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo bản án số 53/2018/HS - ST ngày 20/11/2018. Ngày 06/11/2019 Hoàng Văn H chấp hành song hình phạt tù và đã thi hành xong khoản tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm. Khoản tiền bồi thường dân sự người bị hại chưa yêu cầu thi hành án. Tính đến thời điểm phạm tội lần này Hoàng Văn H chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

***Nhân thân:*** Bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo quyết định số 65/2016/QĐ - TA ngày 22/3/2016. Đến ngày 26/6/2017 Hoàng Văn H chấp hành xong quyết định tái hòa nhập cộng đồng.

Năm 2018 Hoàng Văn H bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng theo quyết định số 33/2018/QĐ - TA ngày 09/7/2018. Đến ngày 06/8/2018 Hoàng Văn H bị bắt tạm giam về tội "Trộm cắp tài sản" và đã bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm 03 tháng tù theo bản án số 53/2018/HS - ST ngày 20/11/2018. Ngày 06/11/2019 chấp hành xong hình phạt tù đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/10/2020 theo lệnh bắt tạm giam của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V, tỉnh Lào Cai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Tổng công ty Đ Miền Bắc - Người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Nguyệt A - Tổng giám đốc;

Địa chỉ: Số 20 Trần Nguyên Hãn, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

**Người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Nguyệt A:** Ông Nguyễn Anh T - Chức vụ: Giám đốc công ty Đ Lào Cai.

Địa chỉ: Đại lộ Tr, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Theo giấy ủy quyền số 5443/GUQ-EVNNPC ngày 15/10/2020).

**Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Nguyễn Anh T là:** Anh Đỗ Văn H - Chức vụ: Trưởng phòng thanh tra bảo vệ và pháp chế công ty Đ Lào Cai - Chi nhánh tổng công ty Đ Miền Bắc và chị: Nguyễn Hải Y - Chức vụ: Chuyên viên phòng thanh tra bảo vệ và pháp chế công ty Đ Lào Cai - Chi nhánh tổng công ty Đ Miền Bắc. (Theo giấy ủy quyền số 3071/UQ-PCLK ngày 26/10/2020) - Điều vắng mặt tại phiên tòa (Đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người làm chứng:** Bà Hoàng Thị H - Có mặt; Anh Lương Mạnh C - Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn H - Sinh ngày 10/10/1990, trú tại Thôn V, Xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai, là đối tượng nghiện chất ma túy. Vào một buổi sáng đầu tháng 5/2020 (Hoàng Văn H không nhớ rõ ngày), Hoàng Văn H đi bộ từ nhà theo đường liên thôn đi chơi. Khi đến gần ga X đoạn lồi lên nghĩa trang thuộc Thôn V, Xã X, huyện B, Hoàng Văn H nhìn thấy trạm biến áp X 2 có 01 đầu đoạn dây lõi đồng bên ngoài bọc nhựa màu đen, dài khoảng 03 mét treo lơ lửng, nhưng khi đó Hoàng Văn H chưa nảy sinh ý định trộm cắp đoạn dây trên. Đến buổi chiều cùng ngày, Hoàng Văn H lại đi chơi qua trạm biến áp X 2, lúc này do thiếu tiền mua ma túy sử dụng nên Hoàng Văn H đã nảy sinh ý định trộm cắp dây lõi đồng để mang đi bán lấy tiền tiêu sài. Hoàng Văn H đã tiến đến trạm biến áp, sờ thử đoạn dây lõi đồng đang treo lơ lửng gần với đầu cờ tiếp địa nối xuống đất, đầu còn lại bắt vít với Bu-lông để quả chống sét bằng đầu cốt đồng thì thấy không có điện. Sau đó Hoàng Văn H trèo bậc cầu thang lên sàn thao tác của trạm biến áp. Hoàng Văn H đứng trên sàn thao tác, dùng tay phải cầm đầu đoạn dây phần được bắt vít

với bu-lông để quả chống sét giật, lắc mạnh lên xuống nhiều lần làm gãy đầu cốt đồng, đoạn dây lõi đồng rời khỏi vị trí lắp đặt và vẫn bám dính một phần đầu cốt đồng. Sau khi lấy được đoạn dây, Hoàng Văn H vứt xuống đất rồi trèo từ sân thao tác xuống nhặt đoạn dây đi cách trạm biến áp khoảng 500 mét thì vứt đoạn dây vừa trộm cắp vào vệ đường để tránh bị phát hiện, rồi đi bộ về nhà lấy 01 con dao (loại dao bầu, mũi nhọn) dài 33cm, chuôi cán gỗ dài 11 cm quay lại vị trí để dây lúc trước, cầm đoạn dây này đến khu vực vắng vẻ róc vỏ dây lấy lõi đồng bên trong vẫn bám dính đầu cốt đồng. Sau đó, Hoàng Văn H cầm lõi đồng đi bán cho một người thu mua sắt vụn không quen biết được 150.000đ. Số tiền này Hoàng Văn H đã mua hết ma túy để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 03 đến 04 ngày sau đó, thấy việc trộm cắp dây điện tại các trạm biến áp dễ dàng nên Hoàng Văn H đã chuẩn bị 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI BKS 18F2-7882, 01 ba lô vải, 01 túi giả da, 01 con dao loại dao bầu mũi nhọn làm công cụ, phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Tại các lần trộm cắp tài sản sau đó, Hoàng Văn H đều dùng thủ đoạn trộm cắp tương tự như lần trộm cắp thứ nhất. Trừ lần trộm cắp lần thứ nhất tại trạm biến áp X 2, các lần trộm cắp sau đó, Hoàng Văn H đều trộm cắp vào buổi sáng, mỗi lần trộm cắp từ 3 đến 5 trạm biến áp, nếu trạm biến áp ở gần vị trí với nhau thì Hoàng Văn H sẽ trộm cắp từ 8 đến 9 trạm. Khi lấy được dây điện Hoàng Văn H dùng dao róc vỏ dây điện lấy lõi đồng có bám dính đầu cốt đồng ngay tại trạm biến áp hoặc điều khiển xe máy đi đến chỗ vắng vẻ để róc vỏ dây. Các vỏ dây lõi đồng có vỏ nhựa bọc bên ngoài màu đen, trắng hoặc vàng, lõi đồng bên trong là dạng sợi nhỏ được xoắn lại với nhau. Sau khi róc vỏ dây Hoàng Văn H điều khiển xe máy đi trên đường nếu gặp người thu mua sắt vụn rong sẽ bán cho họ, mỗi lần bán được từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng, lần bán được nhiều nhất là 600.000 đồng. Đến sáng ngày 13/7/2020, khi Hoàng Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tại trạm biến áp Sur phạm thuộc tổ dân phố P3, thị trấn P, huyện B thì bị quần chúng nhân dân phát hiện tri hô, Hoàng Văn H đã bỏ lại toàn bộ công cụ, phương tiện phạm tội và 01 đoạn dây điện lõi đồng vừa trộm cắp được để chạy thoát. Đến ngày 02/10/2020 Hoàng Văn H bị công an huyện V bắt tạm giam về hành vi "Trộm cắp tài sản" tại huyện V, tỉnh Lào Cai.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn H khai nhận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5/2020 đến ngày 13/7/2020, Hoàng Văn H đã trộm cắp tài sản ở 81 trạm biến áp (trong đó có 26 trạm biến áp H trộm cắp 02 lần) trên địa bàn các xã, thị trấn thuộc huyện B do Đ huyện V, Đ huyện B, Đ thành phố L quản lý. Cụ thể như sau:

**Tại các trạm biến áp do Đ V quản lý:** Hoàng Văn H đã trộm cắp dây điện lõi đồng ở 11 trạm biến áp thuộc địa bàn xã P, huyện B, gồm trạm biến áp (TBA) T, TBA Đ, TBA K, TBA Ph, TBA T, TBA K, TBA H 2, TBA T2 H, TBA P, TBA P 2, TBA T1 P. Trong số các trạm biến áp này, có 06 trạm biến áp H đã trộm cắp 02 lần gồm trạm biến áp Đ, K, T, K, T2 H, H 2. Tại các trạm biến áp này, H trộm cắp được tổng số 46 mét dây điện lõi đồng có cùng chủng loại là dây đồng cứng nhiều sợi loại 1M\*50 và 57 đầu cốt đồng M70.

Tại kết luận định giá số 21/KL-HĐĐGTS ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện B kết luận: 46 mét dây điện (dây lõi đồng) có cùng

chủng loại là dây đồng cứng nhiều sợi loại 1M\*50 Hoàng Văn H trộm cắp được tại các trạm biến áp do Đ huyện V quản lý có giá trị 6.394.000 đồng; 57 chiếc đầu cốt đồng M70 có giá trị 1.818.300 đồng. Tổng giá trị tài sản là **8.212.300 đồng** (*Tám triệu hai trăm mười hai nghìn ba trăm đồng*).

**Tại các trạm biến áp do Đ B quản lý:** Hoàng Văn H đã trộm cắp ở 41 trạm biến áp trong đó có 01 trạm biến áp H trộm cắp 02 lần: *Tại xã S*, H trộm cắp ở 04 trạm biến áp: TBA Cánh Địa, TBA Soi Chát, TBA Sơn Hải 3, TBA Sơn Hải 2; *Tại xã H* trộm cắp ở 06 trạm biến áp: TBA An Hồng, TBA UB Sơn Hà, TBA An Trà, TBA TĐC An Thắng, TBA An Thắng và TBA Khe Mụ 1; *Tại thị trấn P* trộm cắp ở 12 trạm biến áp: TBA Phú Cường, TBA Phú Cường 2, TBA Phú Long, TBA Đập Tràn, TBA Đầu Cầu Lu, TBA Nội Trú, TBA TĐC P, TBA Sư Phạm, TBA Công an, TBA Đá Đen, TBA Trì Hạ, TBA Khu 3, trong đó có TBA Sư Phạm Hoàng Văn H trộm cắp 2 lần; *Tại xã X*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 06 trạm biến áp: TBA Km 37, TBA Hóc Đá, TBA Làng Gạo 2, TBA KM5, TBA Làng Bông, TBA Tr 7 (Tiến Lập); *Tại xã Tr*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 04 trạm biến áp: TBA Tr 4, TBA Tr 3, TBA Trì Thượng 1, TBA Tr 1; *Tại xã P*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 02 trạm biến áp: TBA Tân Phong, TBA Cốc Tùm; *Tại thị trấn nông trường P*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 07 trạm biến áp: TBA Cốc Nè, TBA Quy Ke, TBA Quy Ke 2, TBA Khởi Khe, TBA Khởi Khe 2, TBA P 4, TBA P 5. Tại các trạm biến áp này, Hoàng Văn H đã trộm cắp được 121,2 mét dây điện (dây lõi đồng) có cùng chủng loại là dây đồng cứng nhiều sợi loại PVC M1\*70 và 147 chiếc đầu cốt đồng M70.

Tại kết luận định giá số 23/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2020 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện B kết luận: 121,2 mét dây điện (dây lõi đồng) có cùng chủng loại là dây đồng cứng nhiều sợi loại M1\*70 do Hoàng Văn H trộm cắp được tại các trạm biến áp do Đ huyện B quản lý có giá trị 19.239.894 đồng; 147 chiếc đầu cốt đồng M70 có giá trị 4.689.300 đồng. Tổng giá trị tài sản là **23.929.194 đồng** (*Hai mươi ba triệu chín trăm hai chín nghìn một trăm chín mươi tư đồng*) (*Bút lục 76-77*).

**Tại các trạm biến áp do Đ thành phố L quản lý** (thuộc các xã X, G, B, thị trấn T - huyện B): Hoàng Văn H đã trộm cắp ở 29 trạm biến áp, trong đó có 19 trạm biến áp H trộm cắp 02 lần: *Tại TT T*, H trộm cắp ở 04 trạm biến áp: TBA Công An, TBA Chợ T, TBA TĐC T, TBA T 3, trong đó có TBA Công an và TBA T 3, Hoàng Văn H trộm cắp 02 lần; *Tại xã X*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 10 trạm biến áp: TBA Thôn Chành, TBA Thôn Mỏ, TBA Thôn Vàng 2, TBA Giao Bình, TBA X 2, TBA UB X, TBA Thôn 5, TBA Thôn Cù, TBA Thôn Mừng, TBA X 3, trong đó có 06 trạm biến áp gồm TBA Thôn Mỏ, TBA Giao Bình, TBA X 2, TBA Thôn Cù, TBA Thôn Mừng, TBA X 3, Hoàng Văn H trộm cắp 02 lần; *Tại xã G*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 11 trạm biến áp: TBA Tả Thàng, TBA Tả Thàng 2, TBA Xuân Lý, TBA Xuân Tư 2, TBA Sơn Cả, TBA Chính Tiến, TBA Soi Cờ, TBA Soi Cờ 2, TBA Phú Xuân 3, TBA H Thắng, TBA Nậm Hên, tất cả các trạm biến áp này H đều trộm cắp 2 lần; *Tại xã B*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 04 trạm biến áp: TBA Suối Tòng Già, TBA Nậm Siu 1, TBA Cốc Lầy, TBA Làng Chung. Tại các trạm biến áp này, H đã trộm cắp được tổng số 152,2

mét dây điện (dây lõi đồng) có cùng chủng loại là dây đồng cứng nhiều sợi loại 1M\*50 và 192 chiếc đầu cốt đồng M50.

Tại kết luận định giá số 24/KL-HĐĐGTS ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện B kết luận: 152,2 mét dây điện (dây lõi đồng) có cùng chủng loại là dây đồng cứng nhiều sợi loại 1M\*50 có giá trị 21.155.800 đồng; 192 chiếc đầu cốt đồng M50 có giá trị 5.184.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là **26.339.800 đồng** (Hai mươi sáu triệu ba trăm ba mươi chín nghìn tám trăm đồng) (Bút lục 740-741).

Cáo trạng số 40/CT-VKSBT ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng đến 03 ( Ba) năm 03 (Ba) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về trách nhiệm dân sự:** Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Hoàng Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho Tổng công ty Đ Miền Bắc tổng số tiền là: 58.481.294đ ( Năm mươi tám triệu, bốn trăm tám mươi một nghìn, hai trăm chín mươi tư đồng).

**Về vật chứng:** Đại Diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu:

- 03 đoạn vỏ nhựa dây màu đen đã bị rạch chỉ còn vỏ, không có lõi lần lượt kích thước từng đoạn là 25,5cm x 1cm, 48,5cm x 1cm và 64cm x 1cm; 04 đoạn dây vỏ nhựa cứng màu trắng đục có kích thước lần lượt từng đoạn là 34,5cm x 0,7 cm, 47,6 x 0,7cm, 54cm x 0,7cm và 61cm x 0,7 cm; 01 đoạn vỏ dây điện màu vàng dài 2,3m; 02 đoạn vỏ dây nhựa màu đen chiều dài lần lượt là 1,96m và 2,08m; 02 đoạn vỏ dây nhựa màu trắng đục có chiều dài lần lượt là 1,96m và 2,08m; 03 đoạn vỏ dây nhựa màu đen có kích thước lần lượt là 52cm x 0,8cm, 51cm x 1cm, 63cm x 0,8 cm; 03 đoạn vỏ dây nhựa màu trắng đục kích thước lần lượt là 47cm x 0,6cm; 49cm x 0,6cm, 41,5cm x 0,6 cm; 01 đoạn vỏ dây nhựa màu đen dài 3,2m; 01 đoạn vỏ dây nhựa màu trắng đục dài 3,2m; 01 đoạn vỏ dây nhựa màu vàng - xanh dài 1,3m; 01 đoạn dây điện (dây lõi đồng) dài 3,3m, đường kính dây 1,2cm, dây có vỏ nhựa cứng màu trắng đục, hai đầu đoạn dây bắt vít một phần đầu cốt đồng; 01 ba lô vải màu đen kích thước 0,65m x 0,5m, mặt sau ba lô có 02 dây đeo, mặt trước ba lô có chữ "spor7" và "Capacity 45; 01 túi giả da màu đen kích thước 0,38m x 0,27m, mặt trước nắp túi có hoa văn màu trắng vàng xanh; 01 con dao bầu mũi nhọn dài 33cm, chuôi dao cán gỗ dài 11 cm; 01 đôi dép tổ ong màu vàng, mặt dép in nổi chữ "Kỳ Linh" là những vật chứng không còn giá trị sử dụng hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự để tiêu hủy.

Tuyên tịch thu: 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki smash 110 màu xanh BKS 18F2-7882 xe không có yếm, không có gương chiếu hậu, số máy: VN-170553, số khung: L-050170553 hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B để nộp ngân sách nhà nước.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng với trình tự thủ tục tố tụng quy định của pháp luật.

**[2] Về hành vi phạm tội:** Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Vào khoảng thời gian từ đầu tháng 5 đến ngày 13/7/2020 bị cáo Hoàng Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy có hộ khẩu thường trú tại Thôn V, Xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp các đoạn dây điện lõi đồng loại 1M\*50, M1\*70 và các cột đồng M50, M70 là loại dây chống sét, dây trung tính và các đầu cột đồng của các trạm biến thế trên địa bàn huyện B do Đ huyện V, Đ thành phố L, Đ huyện B quản lý gồm:

**Tại các trạm biến áp do Đ V quản lý:** Hoàng Văn H đã trộm cắp dây điện lõi đồng ở 11 trạm biến áp thuộc địa bàn xã P, huyện B, gồm trạm biến áp (TBA) T, TBA Đ, TBA K, TBA Ph, TBA T, TBA K, TBA H 2, TBA T2 H, TBA P, TBA P 2, TBA T1 P. Trong số các trạm biến áp này, có 06 trạm biến áp H đã trộm cắp 02 lần gồm trạm biến áp Đ, K, T, K, T2 H, H 2. Tại các trạm biến áp này, H trộm cắp được tổng số 46 mét dây điện lõi đồng có cùng chủng loại là dây đồng cứng nhiều sợi loại 1M\*50 có trị giá 6.394.000đ và 57 đầu cột đồng M70 có trị giá là: 1.818.300đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Hoàng Văn H trộm cắp được tại các trạm biến thế trên địa bàn huyện B do Đ huyện V quản lý là: 8.212.300đ (*Tám triệu hai trăm mười hai nghìn ba trăm đồng*).

**Tại các trạm biến áp do Đ B quản lý:** Hoàng Văn H đã trộm cắp ở 41 trạm biến áp trong đó có 01 trạm biến áp H trộm cắp 02 lần: *Tại xã S*, H trộm cắp ở 04 trạm biến áp: TBA Cánh Địa, TBA Soi Chát, TBA Sơn Hải 3, TBA Sơn Hải 2; *Tại xã H* trộm cắp ở 06 trạm biến áp: TBA An Hồng, TBA UB Sơn Hà, TBA An Trà, TBA TĐC An Thắng, TBA An Thắng và TBA Khe Mụ 1; *Tại thị trấn P* trộm cắp ở 12 trạm biến áp: TBA Phú Cường, TBA Phú Cường 2, TBA Phú Long, TBA Đập Tràn, TBA Đầu Cầu Lu, TBA Nội Trú, TBA TĐC P, TBA Su Phạm, TBA Công an, TBA Đá Đen, TBA Trì Hạ, TBA Khu 3, trong đó có TBA

Sư Phạm Hoàng Văn H trộm cắp 2 lần; *Tại xã X*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 06 trạm biến áp: TBA Km 37, TBA Hốc Đá, TBA Làng Gạo 2, TBA KM5, TBA Làng Bông, TBA Tr 7 (Tiến Lập); *Tại xã Tr*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 04 trạm biến áp: TBA Tr 4, TBA Tr 3, TBA Trì Thượng 1, TBA Tr 1; *Tại xã P*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 02 trạm biến áp: TBA Tân Phong, TBA Cốc Tùm; *Tại thị trấn nông trường P*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 07 trạm biến áp: TBA Cốc Né, TBA Quy Ke, TBA Quy Ke 2, TBA Khởi Khe, TBA Khởi Khe 2, TBA P 4, TBA P 5. Tại các trạm biến áp này, Hoàng Văn H đã trộm cắp được 121,2 mét dây điện (dây lõi đồng) có cùng chủng loại là dây đồng cứng nhiều sợi loại PVC M1\*70 có trị giá là: 19.239.894 đồng và 147 chiếc đầu cốt đồng M70 có trị giá là: 4.689.300 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo Hoàng Văn H trộm cắp được tại các trạm biến thể do Đ huyện B quản lý là: **23.929.194 đồng** (*Hai mươi ba triệu chín trăm hai chín nghìn một trăm chín mươi tư đồng*).

**Tại các trạm biến áp do Đ thành phố L quản lý** (thuộc các xã X, G, B, thị trấn T - huyện B): Hoàng Văn H đã trộm cắp ở 29 trạm biến áp, trong đó có 19 trạm biến áp H trộm cắp 02 lần: *Tại TT T*, H trộm cắp ở 04 trạm biến áp: TBA Công An, TBA Chợ T, TBA TĐC T, TBA T 3, trong đó có TBA Công an và TBA T 3, Hoàng Văn H trộm cắp 02 lần; *Tại xã X*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 10 trạm biến áp: TBA Thôn Chành, TBA Thôn Mỏ, TBA Thôn Vàng 2, TBA Giao Bình, TBA X 2, TBA UB X, TBA Thôn 5, TBA Thôn Cù, TBA Thôn Mường, TBA X 3, trong đó có 06 trạm biến áp gồm TBA Thôn Mỏ, TBA Giao Bình, TBA X 2, TBA Thôn Cù, TBA Thôn Mường, TBA X 3, Hoàng Văn H trộm cắp 02 lần; *Tại xã G*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 11 trạm biến áp: TBA Tả Thàng, TBA Tả Thàng 2, TBA Xuân Lý, TBA Xuân Tư 2, TBA Sơn Cả, TBA Chính Tiến, TBA Soi Cờ, TBA Soi Cờ 2, TBA Phú Xuân 3, TBA H Thắng, TBA Nậm Hên, tất cả các trạm biến áp này H đều trộm cắp 2 lần; *Tại xã B*, Hoàng Văn H trộm cắp ở 04 trạm biến áp: TBA Suối Tòng Già, TBA Nậm Siu 1, TBA Cốc Lầy, TBA Làng Chung. Tại các trạm biến áp do Đ thành phố L quản lý, Hoàng Văn H đã trộm cắp được tổng số 152,2 mét dây điện (dây lõi đồng) có cùng chủng loại là dây đồng cứng nhiều sợi loại 1M\*50 có trị giá theo giá của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự là: 21.155.800 đồng và 192 chiếc đầu cốt đồng M50 có trị giá là: 5.184.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Hoàng Văn H trộm cắp tại các trạm biến thể trên địa bàn huyện B do Đ thành phố L quản lý là **26.339.800 đồng** (*Hai mươi sáu triệu ba trăm ba mươi chín nghìn tám trăm đồng*).

Như vậy trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5 đến ngày 13/7/2020 bị cáo Hoàng Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại 81 trạm biến thể trên địa bàn các xã thị trấn thuộc huyện B, tỉnh Lào Cai trong đó có 26 trạm biến áp Hoàng Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp hai lần của tổng công ty Đ Miền Bắc với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt theo giá của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự là: 58.481.294 đồng ( Năm mươi tám triệu, bốn trăm tám mươi nghìn, hai trăm chín tư đồng).

Mặt khác trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2020 ngoài hành vi bị cáo thực hiện trên địa bàn huyện B thì bị cáo còn thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" tại các trạm biến thể trên địa bàn huyện V và trên địa bàn thành phố L và đã bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu)

tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 63/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 và bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 126/2020/HS-ST ngày 22/12/2020. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm đối với bị cáo thì các bản án trên đều chưa có hiệu lực pháp luật do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các quy định của pháp luật để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Mặt khác cũng không coi đây là tình tiết tăng nặng định khung đối với bị cáo là "Tái phạm nguy hiểm" để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của nhà nước được pháp luật bảo vệ. Mặt khác bản thân bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy năm 2016 và năm 2018 đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bản thân đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh và lên một mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

**[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:** Bị cáo Hoàng Văn H đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích do vậy lần phạm tội này đối với bị cáo cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" và tình tiết "Tái phạm" được quy định tại Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình theo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

**[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:**

Bị cáo Hoàng Văn H có 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đó là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thể hiện tính khoan hồng của nhà nước ta.

**[5] Về hình phạt bổ sung:** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ bởi lẽ bị cáo là người không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[6] Liên quan trong vụ án còn có những người mua các dây điện lõi đồng và đầu cốt đồng do Hoàng Văn H trộm cắp.** Quá trình điều tra không xác định được những người thu mua sắt vụn rong (cả nam và nữ) không xác định được nhân thân lai lịch của những người này, nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát



không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với người nam giới Hoàng Văn H khai đã bán ma túy cho cho bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra Viện kiểm sát không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không đề cập xử lý.

**[7] Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra bị hại Tổng công ty Đ Miền Bắc - Người đại diện theo ủy quyền ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Hải Y yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho Tổng công ty Đ Miền Bắc tổng số tiền là 58.481.294đ (Năm mươi tám triệu, bốn trăm tám một nghìn, hai trăm chín tư đồng). Bị cáo cũng nhất trí bồi thường nhưng chưa có tiền để bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584 và 589 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận và buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho Tổng công ty Đ Miền Bắc số tiền trên.

**[8] Về vật chứng:** Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra công an huyện B đã thu giữ: 03 đoạn vỏ nhựa dây màu đen đã bị rạch chỉ còn vỏ, không có lõi lần lượt kích thước từng đoạn là 25,5cm x 1cm, 48,5cm x 1cm và 64cm x 1cm; 04 đoạn dây vỏ nhựa cứng màu trắng đục có kích thước lần lượt từng đoạn là 34,5cm x 0,7 cm, 47,6 x 0,7cm, 54cm x 0,7cm và 61cm x 0,7 cm; 01 đoạn vỏ dây điện màu vàng dài 2,3m; 02 đoạn vỏ dây nhựa màu đen chiều dài lần lượt là 1,96m và 2,08m; 02 đoạn vỏ dây nhựa màu trắng đục có chiều dài lần lượt là 1,96m và 2,08m; 03 đoạn vỏ dây nhựa màu đen có kích thước lần lượt là 52cm x 0,8cm, 51cm x 1cm, 63cm x 0,8 cm; 03 đoạn vỏ dây nhựa màu trắng đục kích thước lần lượt là 47cm x 0,6cm; 49cm x 0,6cm, 41,5cm x 0,6 cm; 01 đoạn vỏ dây nhựa màu đen dài 3,2m; 01 đoạn vỏ dây nhựa màu trắng đục dài 3,2m; 01 đoạn vỏ dây nhựa màu vàng - xanh dài 1,3m; 01 đoạn dây điện (dây lõi đồng) dài 3,3m, đường kính dây 1,2cm, dây có vỏ nhựa cứng màu trắng đục, hai đầu đoạn dây bắt vít một phần đầu cốt đồng; 01 ba lô vải màu đen kích thước 0,65m x 0,5m, mặt sau ba lô có 02 dây đeo, mặt trước ba lô có chữ "spor7" và "Capacity 45; 01 túi giả da màu đen kích thước 0,38m x 0,27m, mặt trước nắp túi có hoa văn màu trắng vàng xanh; 01 con dao bầu mũi nhọn dài 33cm, chuôi dao cán gỗ dài 11 cm; 01 đôi dép tổ ong màu vàng, mặt dép in nổi chữ "Kỳ Linh". Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai cần căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki smash 110 màu xanh BKS 18F2-7882 xe không có yếm, không có gương chiếu hậu, số máy: VN-170553, số khung: L-050170553 là tài sản của bị cáo Hoàng Văn H hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B xác định đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

**[9] Về án phí:**

Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

### **1. Về hình phạt:**

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 02 (Hai) năm 9 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/10/2020.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự.

Xử buộc bị cáo Hoàng Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho Tổng công ty Đ Miền Bắc tổng số tiền là: 58.481.294 đồng (Năm mươi tám triệu, bốn trăm tám một nghìn, hai trăm chín tư đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất chậm trả do ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu:

03 đoạn vỏ nhựa dây màu đen đã bị rách chỉ còn vỏ, không có lõi lần lượt kích thước từng đoạn là 25,5cm x 1cm, 48,5cm x 1cm và 64cm x 1cm; 04 đoạn dây vỏ nhựa cứng màu trắng đục có kích thước lần lượt từng đoạn là 34,5cm x 0,7 cm, 47,6 x 0,7cm, 54cm x 0,7cm và 61cm x 0,7 cm; 01 đoạn vỏ dây điện màu vàng dài 2,3m; 02 đoạn vỏ dây nhựa màu đen chiều dài lần lượt là 1,96m và 2,08m; 02 đoạn vỏ dây nhựa màu trắng đục có chiều dài lần lượt là 1,96m và 2,08m; 03 đoạn vỏ dây nhựa màu đen có kích thước lần lượt là 52cm x 0,8cm, 51cm x 1cm, 63cm x 0,8 cm; 03 đoạn vỏ dây nhựa màu trắng đục kích thước lần

lượt là 47cm x 0,6cm; 49cm x 0,6cm, 41,5cm x 0,6 cm; 01 đoạn vỏ dây nhựa màu đen dài 3,2m; 01 đoạn vỏ dây nhựa màu trắng đục dài 3,2m; 01 đoạn vỏ dây nhựa màu vàng - xanh dài 1,3m; 01 đoạn dây điện (dây lõi đồng) dài 3,3m, đường kính dây 1,2cm, dây có vỏ nhựa cứng màu trắng đục, hai đầu đoạn dây bắt vít một phần đầu cốt đồng; 01 ba lô vải màu đen kích thước 0,65m x 0,5m, mặt sau ba lô có 02 dây đeo, mặt trước ba lô có chữ "spor7" và "Capacity 45; 01 túi giả da màu đen kích thước 0,38m x 0,27m, mặt trước nắp túi có hoa văn màu trắng vàng xanh; 01 con dao bầu mũi nhọn dài 33cm, chuôi dao cán gỗ dài 11 cm; 01 đôi dép tổ ong màu vàng, mặt dép in nổi chữ "Kỳ Linh". Hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai để tiêu hủy.

- Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu: 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki smash 110 màu xanh BKS 18F2-7882 xe không có yếm, không có gương chiếu hậu, số máy: VN-170553, số khung: L-050170553 là tài sản của bị cáo Hoàng Văn

H hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai để nộp ngân sách nhà nước.

**4. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 2.924.064 đồng (Hai triệu, chín trăm hai bốn nghìn, không trăm sáu tư đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng công hai khoản là: 3.124.064đ ( Ba triệu, một trăm hai bốn nghìn, không trăm sáu tư đồng).

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”*

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Nhà tạm giữ công an huyện V;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Cơ quan THA HS công an tỉnh Lào Cai;
- THA HS - DS (03);
- Bị cáo;
- Bị hại(02);
- Lưu HS – TA- VP(03).

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Phạm Như Long**

